

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường huyện 28 (Tân Thạnh - Tân Hưng - Long Phú), huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2020 - 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng (Tờ trình số 3218/TTr-STNMT-CCQLĐĐ ngày 24/12/2021).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất (sau đây gọi chung là hệ số) và giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường huyện 28 (Tân Thạnh - Tân Hưng - Long Phú), huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

1. Diện tích và vị trí đất thu hồi: Khoảng 7,93 ha đất tại xã Tân Thạnh và xã Tân Hưng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2. Loại đất, hệ số và giá đất cụ thể

a) Giá đất ở tại nông thôn của các thửa đất tiếp giáp các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã Tân Thạnh, huyện Long Phú

Stt	Tên đường, loại đất	Đoạn đường, khu vực, vị trí		Phạm vi áp dụng	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Hệ số
		Từ	Đến			
1	Đường tỉnh 935B	Cổng Cái Quanh	Cổng Chòi Mòi	Trong phạm vi thâm hậu 30m tính từ mép lộ giới	1.007.000	2,397
				Trong phạm vi từ mét thứ trên 30m đến mét thứ 70 tính từ mép lộ giới	504.000	2,397
2	Đường đal	Cổng Chòi Mòi	Hết ranh đất ông Ốc	Trong phạm vi thâm hậu 30m tính từ mép lộ giới	681.000	2,724
				Trong phạm vi từ mét thứ trên 30m đến mét thứ 70 tính từ mép lộ giới	341.000	2,273
3	Đường đal	Ngã 3 Hải Vân (Cái Đường)	Hết ranh đất bà Bảy Thêu	Trong phạm vi thâm hậu 30m tính từ mép lộ giới	681.000	2,348
				Trong phạm vi từ mét thứ trên 30m đến mét thứ 70 tính từ mép lộ giới	341.000	2,273
4	Đất ở	Vị trí còn lại		Trong phạm vi thu hồi của dự án	341.000	2,273

b) Giá đất nông nghiệp của các thửa đất tiếp giáp các tuyến đường giao thông và đất nông nghiệp không tiếp giáp đường giao thông (vị trí còn lại) trên địa bàn xã Tân Thạnh và xã Tân Hưng, huyện Long Phú

Stt	Tên đường, loại đất	Đoạn đường, khu vực, vị trí		Phạm vi áp dụng	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Hệ số
		Từ	Đến			
I	Xã Tân Thạnh					
1	Đường tỉnh 935B	Cổng Cái Quanh	Cổng Chòi Mòi	Trong phạm vi lộ giới và phạm vi thâm hậu 30m tính từ mép lộ giới	352.000	5,587
				Trong phạm vi từ mét thứ trên 30 đến mét thứ 70 tính từ mép lộ giới	176.000	3,520
2	Đường đal	Cổng Chòi Mòi	Hết ranh đất ông Ốc	Trong phạm vi lộ giới và phạm vi thâm hậu 30m tính từ mép lộ giới	188.000	3,760
				Trong phạm vi từ mét thứ trên 30 đến mét thứ 70 tính từ mép lộ giới	94.000	1,880
3	Đường đal	Ngã 3 Hải Vân (Cái Đường)	Hết ranh đất bà Bảy Thêu	Trong phạm vi lộ giới và phạm vi thâm hậu 30m tính từ mép lộ giới	188.000	3,760
				Trong phạm vi từ mét thứ trên 30 đến mét thứ 70 tính từ mép lộ giới	94.000	1,880
4	Đường đal	Đập Hai Hải	Cầu Cái Đường	Trong phạm vi lộ giới và phạm vi thâm hậu 30m tính từ mép lộ giới	283.000	5,660
				Trong phạm vi từ mét thứ trên 30 đến mét thứ 70 tính từ mép lộ giới	142.000	2,840
5	Đất trồng cây hàng năm còn lại	Khu vực 3, vị trí 3		Trong phạm vi thu hồi của dự án	54.000	1,200

Stt	Tên đường, loại đất	Đoạn đường, khu vực, vị trí		Phạm vi áp dụng	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Hệ số
		Từ	Đến			
6	Đất trồng cây lâu năm còn lại	Khu vực 3, vị trí 3		Trong phạm vi thu hồi của dự án	60.000	1,200
II	Xã Tân Hưng					
1	Đường huyện 26	Cầu liên ấp Tân Qui A - Kokô	Rạch Bung Thum xã Long Phú	Trong phạm vi lộ giới và phạm vi thâm hậu 30m tính từ mép lộ giới	189.000	3,780
				Trong phạm vi từ mét thứ trên 30 đến mét thứ 70 tính từ mép lộ giới	95.000	1,900
2	Lộ đal phía Đông Kênh Hưng Thạnh	Sông Bàng Long, Khu 4 KoKô	Giao Đường Huyện 26	Trong phạm vi lộ giới và phạm vi thâm hậu 30m tính từ mép lộ giới	189.000	3,780
				Trong phạm vi từ mét thứ trên 30 đến mét thứ 70 tính từ mép lộ giới	95.000	1,900
3	Đất trồng cây hàng năm còn lại	Khu vực 3, vị trí 3		Trong phạm vi thu hồi của dự án	52.000	1,156

Điều 2. Căn cứ hệ số và giá đất cụ thể được phê duyệt, Ủy ban nhân dân huyện Long Phú có trách nhiệm triển khai các thủ tục tiếp theo để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường huyện 28 (Tân Thạnh - Tân Hưng - Long Phú) theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TN&MT huyện LP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vương Quốc Nam